



BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐỒNG THÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**MỤC TIÊU, CHUẨN ĐẦU RA CỦA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO
NGÀNH QUẢN LÝ VĂN HÓA**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 5827 /QĐ-ĐHĐT ngày 13 tháng 12 năm 2023
của Hiệu trưởng Trường Đại học Đồng Tháp)

1. THÔNG TIN TỔNG QUÁT

STT	TÊN	NỘI DUNG
1	Tên chương trình đào tạo (tiếng Việt):	Quản lý văn hóa
2	Tên chương trình đào tạo (tiếng Anh):	Culture Management
3	Trình độ đào tạo:	Đại học
4	Mã ngành đào tạo:	7229042
5	Đối tượng tuyển sinh:	Tốt nghiệp THPT hoặc tương đương theo quy định hiện hành
6	Thời gian đào tạo:	4 năm
7	Loại hình đào tạo:	Chính quy
8	Số tín chỉ yêu cầu:	120 tín chỉ (không bao gồm Giáo dục thể chất, Giáo dục Quốc phòng và Ngoại ngữ)
9	Thang điểm:	4
10	Điều kiện tốt nghiệp:	Theo quy định hiện hành
11	Văn bằng tốt nghiệp:	Bằng Cử nhân
12	Vị trí việc làm:	1. Sở Văn hóa, Thể thao & Du lịch; Phòng Văn hóa; Nhà Văn hóa; Trung tâm văn hóa; Trung tâm Triển lãm; Nhà hát; Câu lạc bộ; Thư viện, Bảo tàng; Khu di tích; các Trung tâm và Trường học thuộc Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; 2. UBND các cấp; các tổ chức chính trị - xã hội khác. 3. Các công ty tổ chức sự kiện, công ty truyền thông, công ty du lịch, các đơn vị tổ chức biểu diễn nghệ thuật, các điểm vui chơi, giải trí, bộ phận marketing và quan hệ công chúng của các tổ chức, doanh nghiệp trong và ngoài nhà nước. 4. Tự thành lập công ty, nhân viên độc lập cho các chương trình, sự kiện, hay dự án văn hóa nghệ thuật.



STT	TÊN	NỘI DUNG
13	Khả năng nâng cao trình độ:	Người tốt nghiệp có thể học lên bậc thạc sĩ, tiến sĩ trong nước và ngoài nước
14	Chương trình đào tạo tham khảo trong và ngoài nước	1. Ngành Quản lý văn hóa, Trường Đại học Văn hóa TP HCM, Việt Nam. 2. Ngành Quản lý văn hóa, Trường Đại học Văn hóa Hà Nội, Việt Nam. 3. Ngành Quản lý văn hóa, Trường Đại học Tân Trào, Việt Nam. 4. Ngành Quản lý nghệ thuật và văn hóa, Đại học MacEwan, Canada.

2. MỤC TIÊU VÀ CHUẨN ĐẦU RA CỦA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

2.1. Mục tiêu của Chương trình đào tạo (Program Objectives - POs)

2.1.1. Mục tiêu chung

Đào tạo trình độ đại học ngành Quản lý văn hóa có được đầy đủ kiến thức lý luận và thực tiễn; có đủ năng lực chuyên môn nghề nghiệp; có được phương pháp và kỹ năng quản lý nhà nước về văn hóa và tổ chức các hoạt động quản lý di sản văn hóa, văn nghệ, thể thao và du lịch; có khả năng nghiên cứu, tư vấn và hướng dẫn các hoạt động văn hóa tại các thiết chế văn hóa, các đơn vị tổ chức chính trị, xã hội và đoàn thể. Đồng thời, mục tiêu chương trình đào tạo ngành Quản lý văn hóa được xây dựng phù hợp với sứ mạng, tầm nhìn, triết lý giáo dục và giá trị cốt lõi của Trường Đại học Đồng Tháp:

- Sứ mạng: Đào tạo nguồn nhân lực trình độ cao, đa lĩnh vực, trong đó khoa học giáo dục và đào tạo giáo viên là nòng cốt; nghiên cứu khoa học và cung cấp các dịch vụ cộng đồng; góp phần phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bằng sông Cửu Long và cả nước.

- Tầm nhìn: Trở thành trung tâm đào tạo và nghiên cứu khoa học có chất lượng cao của Việt Nam và khu vực Đông Nam Á.

- Triết lý giáo dục: Kiến tạo – Chuyên nghiệp – Hội nhập.

- Giá trị cốt lõi: Chất lượng – Sáng tạo – Hợp tác – Trách nhiệm – Thân thiện.

2.2.2. Mục tiêu cụ thể

Mục tiêu	Nội dung
PO1:	Có kiến thức cơ bản về khoa học chính trị, pháp luật, quốc phòng – an ninh, kiến thức về khoa học xã hội - nhân văn, kiến thức chuyên sâu văn hóa phục vụ cho hoạt động nghề nghiệp và học tập suốt đời.
PO2:	Có năng lực hoạt động chuyên môn trong quản lý văn hóa, trong tổ chức hoạt động văn hóa, nghệ thuật, truyền thông; nghiên cứu khoa học trong lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật, truyền thông văn hóa.
PO3:	Có kỹ năng mềm, tư duy sáng tạo, phản biện và thích ứng với môi trường làm việc thay đổi
PO4:	Có đạo đức nghề nghiệp, ý thức phục vụ cộng đồng và tinh thần khởi nghiệp.

2.2. Chuẩn đầu ra

Sinh viên sau khi tốt nghiệp chương trình đào tạo ngành Quản lý văn hóa của Trường Đại học Đồng Tháp có khả năng:

CDR		Nội dung
PLO1:	Vận dụng được các kiến thức cơ bản về khoa học chính trị, pháp luật, quốc phòng – an ninh, khoa học xã hội - nhân văn, khoa học quản lý để giải quyết các vấn đề liên quan đến chuyên ngành Quản lý Văn hóa	
	PI1.1:	Vận dụng được các kiến thức cơ bản về khoa học chính trị, pháp luật vào đời sống và hoạt động nghề nghiệp
	PI1.2:	Vận dụng được các kiến thức cơ bản của khoa học xã hội - nhân văn đặc biệt là các lĩnh vực văn hóa, chính trị, lịch sử văn hóa, xã hội học, khoa học quản lý để tiếp cận các vấn đề trong lĩnh vực quản lý văn hóa
PLO2:	Vận dụng kiến thức chuyên ngành văn hóa học và kiến thức nghiệp vụ quản lý nhà nước về văn hóa vào hoạt động chuyên môn	
	PI2.1:	PI 2.1: Vận dụng kiến thức cơ sở ngành và chuyên ngành văn hóa học vào hoạt động quản lý văn hóa
	PI2.2:	PI 2.2: Vận dụng kiến thức nghiệp vụ vào công tác bảo tàng, bảo tồn di sản văn hóa
	PI2.3:	PI 2.3: Vận dụng kiến thức cơ sở ngành và chuyên ngành để thiết kế dự án văn hóa, dự án phát triển cộng đồng
PLO3:	Hệ thống hóa thông tin trong hồ sơ di tích, di sản văn hóa	
	PI 3.1:	PI 3.1: Xây dựng hệ thống thông tin trong hồ sơ di tích, di sản văn hóa
	PI 3.2:	PI 3.2: Thẩm định chuyên môn trong quá trình hoàn thiện hồ sơ di tích
PLO4:	Tổ chức hoạt động văn hóa, nghệ thuật, truyền thông	
	PI 4.1:	PI 4.1: Đảm nhận vận hành một phần hoặc toàn bộ quy trình tổ chức hoạt động văn hóa, nghệ thuật, du lịch
	PI 4.2:	PI 4.2: Đề xuất chiến lược marketing truyền thông, tham gia tổ chức các sự kiện truyền thông
PLO5:	Tham gia thực hiện nhiệm vụ nghiên cứu khoa học trong lĩnh vực văn hóa, quản lý văn hóa	
	PI 5.1:	Thực hiện nghiên cứu độc lập hoặc nghiên cứu nhóm ở mức độ cơ bản trong lĩnh vực văn hóa, quản lý văn hóa
	PI 5.2:	Triển khai kết quả nghiên cứu khoa học trong lĩnh vực văn hóa, quản lý văn hóa
PLO6:	Ứng dụng công nghệ thông tin, soạn thảo và lưu trữ văn bản, sử dụng ngoại ngữ trong học tập, nghiên cứu khoa học và hoạt động chuyên môn liên quan đến văn hóa, quản lý văn hóa	

	PI 6.1:	Vận dụng linh hoạt kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo qui định tại Thông tư 03/2014/TT-BTTTT vào học tập, nghiên cứu khoa học và hoạt động chuyên môn liên quan đến văn hóa, quản lý văn hóa
	PI 6.2:	Vận dụng thành thạo kỹ năng soạn thảo và lưu trữ văn bản hành chính theo Nghị định 30/2020/NĐ-CP phục vụ công tác chuyên môn.
	PI 6.3:	Sử dụng hiệu quả năng lực ngoại ngữ bậc 3/6 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dành cho Việt Nam trong học tập, nghiên cứu khoa học và hoạt động chuyên môn liên quan đến văn hóa, quản lý văn hóa
PLO7:	Phát triển kỹ năng giao tiếp, làm việc nhóm hiệu quả	
	PI 7.1:	PI 7.1: Sử dụng linh hoạt các phương tiện ngôn ngữ và phi ngôn ngữ trong thuyết trình, trình bày báo cáo
	PI 7.2:	PI 7.2: Vận dụng linh hoạt kỹ năng giao tiếp ứng xử trong hoạt động quản lý văn hóa
	PI 7.3:	PI 7.3: Phối hợp làm việc nhóm hiệu quả để hoàn thành các nhiệm vụ được giao và đánh giá được hiệu quả làm việc của nhóm
PLO8:	Thể hiện tư duy phản biện, sáng tạo; năng lực giải quyết vấn đề phức tạp	
	PI 8.1:	PI 8.1: Đánh giá sự việc, hiện tượng văn hóa lệch chuẩn trong các cộng đồng văn hóa, xã hội
	PI 8.2:	PI 8.2: Đánh giá thực trạng và đề xuất giải pháp bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa trong công tác quản lý di sản văn hóa
	PI 8.3:	PI 8.3: Đưa ra các lập luận logic, thuyết phục và bảo vệ được quan điểm cá nhân
PLO9:	Thể hiện hành vi ứng xử phù hợp với đạo đức nghề nghiệp, năng lực phát triển bản thân, tinh thần khởi nghiệp và tham gia phục vụ cộng đồng	
	PI 9.1:	PI.9.1: Rèn luyện đạo đức nghề nghiệp, tuân thủ quy tắc ứng xử trong môi trường công tác văn hoá và quản lý văn hoá
	PI 9.2:	PI9.2: Hình thành ý tưởng khởi nghiệp trong lĩnh vực tổ chức sự kiện, dịch vụ du lịch, truyền thông văn hóa